

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG PHỤC KHẢO KỲ THI THÀNH LẬP CÁC ĐỘI TUYỂN
DỰ THI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025-2026

KẾT QUẢ CHẤM PHỤC KHẢO BÀI THI

TT	Môn	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Điểm PK V1	Điểm PK V2
1	Địa lí	DL001	Nguyễn Hoàng Minh An	23/06/2008	Đắk Lắk	12	THPT chuyên Lương Văn Chánh	10,75	
2	Địa lí	DL006	Đỗ Duy Bảo Châu	26/04/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	10,75	10
3	Địa lí	DL066	Ninh Thục Quyên	27/02/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	10,25	10,25
4	Hóa học	HH041	Lê Hồng Đức	13/06/2009	Đắk Lắk	11	THCS và THPT Đông Du	6	4,2
5	Hóa học	HH043	Vũ Đức Hải	25/08/2009	Đắk Nông	11	THCS và THPT Đông Du	3,025	3
6	Hóa học	HH046	Trần Quang Huy	21/01/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	6,625	8,425
7	Hóa học	HH051	Nguyễn Đình Quang Minh	12/08/2009	Đắk Lắk	11	THCS và THPT Đông Du	4,5	1,125
8	Lịch sử	LS042	Nguyễn Trần Hoài An	13/08/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	10,5	9,25
9	Lịch sử	LS043	Nguyễn Thiên An	16/01/0009	Đắk Lắk	11	THCS và THPT Đông Du	8,25	8,25
10	Lịch sử	LS044	Lê Nguyễn Xuân An	07/11/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	15	9,75
11	Lịch sử	LS049	Phạm Đào Bảo Châu	17/04/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	10,75	12,5
12	Lịch sử	LS056	Vũ Thị Diệu Linh	26/02/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	11	10,5
13	Lịch sử	LS066	Đi Ô Khánh Phương	04/07/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	11,5	11,25
14	Lịch sử	LS069	Nguyễn Văn Tài	27/11/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	12,25	
15	Lịch sử	LS071	Nguyễn Huy Trường Thành	30/06/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	11,5	
16	Lịch sử	LS078	Nguyễn Minh Thảo Trâm	28/10/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	11,25	12,5
17	Ngữ văn	NV047	Đặng Nguyễn Tường Vy	16/07/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	10,5	
18	Ngữ văn	NV058	Bùi Phạm Khánh Di	02/06/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	8,5	
19	Ngữ văn	NV068	Phạm Thanh Hoa	13/11/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	11	10
20	Ngữ văn	NV085	Lê Thùy Ngân	06/09/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	11	11
21	Ngữ văn	NV105	Trần Minh Thiên	07/04/2008	Đắk Lắk	12	THCS và THPT Đông Du	9,5	10,75
22	Ngữ văn	NV110	Đỗ Hà Trang	28/05/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du		10,25
23	Ngữ văn	NV115	Vũ Hồ Huyền Trâm	16/09/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	11	10,5
24	Sinh học	SH022	Trần Viết Thuận	19/03/2008	Tp. Hồ Chí Minh	12	THPT Nguyễn Huệ		4,875
25	Sinh học	SH031	Lê Võ Anh Tuấn	05/02/2009	Đắk Lắk	11	THPT Nguyễn Văn Linh	8	4,75
26	Sinh học	SH050	Lê Đức Mạnh	06/10/2009	Đắk Lắk	11	THPT số 1 Ngô Gia Tự	6,75	7,375
27	Sinh học	SH051	Hồ Thị Thanh Mỹ	26/06/2008	Đắk Lắk	12	THPT số 1 Ngô Gia Tự	7,725	5,5
28	Sinh học	SH057	Nông Hoàng Minh Tân	09/01/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	5,25	7,25
29	Tiếng Anh	TA003	Nguyễn Quỳnh Di	30/10/2008	Đắk Lắk	12	THPT chuyên Lương Văn Chánh	11,7	13
30	Tiếng Anh	TA005	Nguyễn Khánh Hà	11/02/2008	Đắk Lắk	12	THPT chuyên Lương Văn Chánh	12,8	11,8
31	Tiếng Anh	TA020	Ngô Thiên Tài	28/06/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	11,9	10,9
32	Tiếng Anh	TA029	Đặng Quỳnh Bách Trâm	07/08/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	12,9	12
33	Tiếng Anh	TA031	Võ Lê Minh Trí	24/12/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh		9,9

TT	Môn	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Điểm PK V1	Điểm PK V2
34	Tiếng Anh	TA050	Lê Cao Minh Giáp	28/06/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	8,3	9,5
35	Tiếng Anh	TA054	Nguyễn Việt Hoàng	23/04/2010	Đắk Lắk	10	THPT Chuyên Nguyễn Du	12,7	11,9
36	Tin học	TH038	Phan Minh Châu	11/01/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	9,49	2,58
37	Tin học	TH046	Nguyễn Bá Hoàng	27/09/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	12,36	7,25
38	Tin học	TH049	Nguyễn Quốc Huy	13/09/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	1,68	6,01
39	Tin học	TH050	Nguyễn Công Hưng	12/08/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	10,82	7,42
40	Tin học	TH053	Nguyễn Minh Khang	21/11/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	6,76	2,73
41	Tin học	TH068	Lưu Tiến Thanh	02/08/2009	Đắk Lắk	11	TH, THCS và THPT Hoàng Việt	3,15	3,47
42	Tin học	TH072	Lê Vũ Anh Tin	03/01/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	3,42	8,3
43	Toán	TO012	Huỳnh Xuân Lộc	03/02/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	6	9
44	Toán	TO016	Đặng Ngọc Phát	24/02/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	10	
45	Toán	TO029	Đinh Văn Tuấn Anh	01/01/2009	Đắk Nông	11	THCS và THPT Đông Du	11	0,5
46	Toán	TO034	Vũ Hoàng Hải	15/10/2009	Đắk Lắk	11	THPT Chuyên Nguyễn Du	6	2
47	Toán	TO040	Nguyễn Hữu Anh Khoa	23/10/2009	Đắk Lắk	11	THCS và THPT Đông Du	13	5
48	Toán	TO059	Nguyễn Minh Trí	13/11/2009	Đắk Nông	11	THCS và THPT Đông Du	6	8
49	Vật lí	LI003	Huỳnh Hữu Chiến	18/07/2008	Đắk Lắk	12	THPT chuyên Lương Văn Chánh	4,5	5,25
50	Vật lí	LI007	Nguyễn Bình Dương	02/03/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	5	6
51	Vật lí	LI018	Nguyễn Xuân Phát	03/12/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	2,5	2,75
52	Vật lí	LI019	Đỗ Gia Phúc	19/05/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	3,25	4,75
53	Vật lí	LI021	Huỳnh Hoàng Sinh	18/03/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	4,75	5,5
54	Vật lí	LI023	Nguyễn Thanh Thiên	19/03/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	5,25	7,75
55	Vật lí	LI024	Trương Thị Ngọc Trâm	17/08/2009	Đắk Lắk	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	3,75	4,25
56	Vật lí	LI028	Nguyễn Phương Yến	20/04/2009	Gia Lai	11	THPT chuyên Lương Văn Chánh	6	8
57	Vật lí	LI046	Trần Nguyễn Khôi Nguyên	09/11/2008	Đắk Lắk	12	THPT Chuyên Nguyễn Du	4,75	9,25
58	Vật lí	LI058	Nguyễn Trần Gia Uy	30/03/2009	Đắk Lắk	11	THCS và THPT Đông Du	7,25	6,25

Danh sách này có 58 thí sinh.

NGƯỜI LẬP BẢNG



Đinh Tấn Truyền

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI

Phạm Huy Văn
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT